

BÀI: NHÀ TÀI TRỢ ĐẶC BIỆT CỦA CÁCH MẠNG

I. Đọc hiểu

Nhà tài trợ đặc biệt của Cách mạng

Ông Đỗ Đình Thiện là một nhà tư sản lớn ở Hà Nội, chủ của nhiều đồn điền, nhà máy và tiệm buôn nổi tiếng, trong đó có đồn điền Chi Nê, ở huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình. Với lòng nhiệt thành yêu nước, ngay từ trước Cách mạng, ông Thiện đã có những trợ giúp to lớn về tài chính cho tổ chức. Năm 1943, thông qua đồng chí Nguyễn Lương Bằng, ông gửi ủng hộ quỹ Đảng 3 vạn đồng Đông Dương. Số tiền này làm người giữ “tay hòm chìa khóa” của Đảng không khỏi xúc động và sùng sốt, bởi lúc bấy giờ, ngân quỹ của Đảng chỉ còn... 24 đồng.

Khi Cách mạng thành công, sự tài trợ của ông Thiện đối với Cách mạng còn lớn hơn nhiều. Trong Tuần lễ Vàng, ông đã ủng hộ Chính phủ tới 64 lạng vàng. Với Quỹ Độc lập Trung ương, ông cũng đóng góp tới 10 vạn đồng Đông Dương và được Chính phủ tin nhiệm giao phụ trách Quỹ.

Trong thời kì kháng chiến chống thực dân Pháp, gia đình ông Thiện ủng hộ cán bộ, bộ đội khu II hàng trăm tấn thóc – là sản phẩm thu hoạch từ đồn điền Chi Nê màu mỡ. Sau hòa bình, ông Thiện đã hiến toàn bộ đồn điền này cho Nhà nước.

Trong suốt cuộc đời mình, nhà tư sản Đỗ Đình Thiện đã hết lòng ủng hộ Cách mạng mà không hề đòi hỏi sự đền đáp nào. Ông là nhà tư sản yêu nước, nhà tài trợ đặc biệt của Cách mạng.

Theo PHẠM KHẢI

*Giải thích:

- **Tài trợ:** Giúp đỡ tiền của
- **Đồn điền:** Cơ sở sản xuất nông nghiệp lớn trước đây, chủ yếu trồng những loại cây như cao su, cà phê,...
- **Tổ chức:** Ở đây chỉ tổ chức cách mạng
- **Đồng Đông Dương:** Đồng tiền của ngân hàng Đông Dương (trước Cách mạng tháng Tám năm 1945)
- **Tay hòm chìa khóa:** Năm quyền quản lí tiền bạc và mọi công việc chi tiêu.

- **Tuần lễ Vàng:** Tuần vận động các tầng lớp nhân dân đóng góp tiền của ủng hộ Cách mạng (ngay sau Cách mạng tháng Tám)

- **Quỹ Độc lập:** Quỹ do Chính phủ lập ra để quyên góp tiền bạc của nhân dân ủng hộ nền độc lập vừa mới giành được

1. Kể lại những đóng góp to lớn và liên tục của ông Thiệu qua các thời kì:

a) Trước Cách mạng.

b) Khi Cách mạng thành công.

c) Trong kháng chiến.

d) Sau khi hòa bình lập lại.

2. Việc làm của ông Thiệu thể hiện những phẩm chất gì?

3. Từ câu chuyện trên, em suy nghĩ như thế nào về trách nhiệm của công dân đối với đất nước?

4. Đồn điền ông Thiệu đã hiến cho Nhà nước có tên là gì?

II. Ngữ pháp

1. Điền vào chỗ trống:

a) r hoặc d, gi:

Ó o từ gốc cây ...om

Chú gà phát lệnh thổi cơm khắp vùng

Ông trời bật lửa đăng đông

Cả làng nhóm bếp bập bùng ban mai

Mẹ ra kéo nước...ếng khơi

Chị mây ...ây muộn ngược cười lên theo

Cùng em tinh nghịch chú mèo

Meo meo thể...ục bài trò cây cau.

(Theo Nguyễn Ngọc Oánh)

b) o hoặc ô

D...ng s...ng qua trước cửa

Nước rì rào ngày đêm

S...ng mở những cánh bướm

Thuyền về xuôi lên ngược.

R...n rã c...n tàu dất

Kéo cả đoàn sà lan

G... nứa từ trên ngàn

Thả bè chơi r...ng rần.

(Theo Việt Tâm)

2. Xếp những từ chứa tiếng công cho dưới đây vào từng cột thích hợp trong bảng:

lao công, công dân, tấn công, công chúng, phản công, công cộng, nhân công, tiến công

Công có nghĩa là “của nhà nước, của chung”	Công có nghĩa là “thợ”	Công có nghĩa là “đánh, phá”
.....		
.....		

3. Ghi lại các vế câu ghép và các quan hệ từ nối các vế câu ghép

a) Tất cả các cô gái đều biến thành loài hoa còn tất cả những chàng trai đều biến thành đại thụ.

b) Người mẹ rất mực yêu con nhưng vì được nuông chiều, cậu con trai lớn lên đã trở thành một kẻ vô tâm.

c) Vì người con đã biến thành sa mạc nên người mẹ mãi mãi làm cây xương rồng mọc trên cát bỏng cho sa mạc đỡ phần quạnh hiu.

4. Viết đoạn văn (khoảng 8 câu) tả hình dáng một người mà em yêu mến, trong đoạn văn có ít nhất 1 câu ghép sử dụng một quan hệ từ hoặc một cặp quan hệ từ để nối các vế câu.